TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐIỆN BIÊN ĐÔNG** **TỈNH ĐIỆN BIÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 17/2023/HS-ST
Ngày 28-11-2023

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐIỆN BIÊN ĐÔNG, TỈNH ĐIỆN BIÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Giang.

Các Hội thẩm nhân dân: - Ông Lường Văn Dũng.

- Ông Quàng Ngọc Tiên.

- Thư ký phiên tòa: Ông Sùng A Tình, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Điện Biên Đông, tỉnh Điện Biên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên Đông tham gia phiên tòa: Bà Cao Thị Ái, Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 11 năm 2023, tại Phòng xét xử Tòa án nhân dân huyện Điện Biên Đông, Tòa án nhân dân huyện Điện Biên Đông, tỉnh Điện Biên tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 24/2023/TLST-HS ngày 15 tháng 11 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 17/2023/TLST-HS ngày 16 tháng 11 năm 2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Sùng A Ch** (tên gọi khác: Không), sinh ngày 20/02/1986, tại tỉnh Điện Biên; nơi cư trú: Bản Xa D C, xã Xa D, huyện Điện Biên Đ, tỉnh Điện Biên; nghề nghiệp: Nông nghiệp; trình độ văn hóa: Không học; dân tộc: Mông; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Sùng A L, sinh năm 1958 và bà Giàng Thị X (đã chết); vợ: Lầu Thị M, sinh năm 1988 và có 05 người con, con lớn sinh năm 2004, con nhỏ sinh năm 2015; tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Chưa bị xét xử, chưa bị xử phạt vi phạm hành chính lần nào; tạm giữ từ ngày 14/7/2023 đến ngày 23/7/2023, tạm giam từ ngày 23/7/2023 cho đến nay, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Chị **Lầu Thị M** (tên gọi khác: Không), sinh năm 1988.

Nơi cư trú: Bản Xa D C, xã Xa D, huyện Điện Biên Đ, tỉnh Điện Biên, có mặt.

- Người phiên dịch cho bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Anh **Vàng A N**, sinh năm 1998.

Nơi cư trú: Tổ 04, thị trấn Điện Biên Đ, huyện Điện Biên Đ, tỉnh Điện Biên, có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo:

Bà **Cao Thị B** - Là trợ giúp viên pháp lý Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Điện Biên, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do cần có ma túy tổng hợp để sử dụng và Heroine để làm thuốc chữa bệnh cho Bò nên vào khoảng 07 giờ 00 phút ngày 14/7/2023, Sùng A Ch gọi điện thoại cho Giàng Thị L trú tại bản Cồ D, xã Phì Nh, huyện Điện Biên Đ để hỏi L có ma túy bán không, Ch muốn mua 500.000đ tiền Heroine và 01 túi ma túy tổng hợp, L trả lời có và bảo Ch 01 túi Hồng Phiến giá 1.500.000đ còn Heroine bán giá 500.000đ. Sùng A Ch đồng ý, Ch hẹn L mang ma túy đến ngã ba rẽ về bản Phà S, xã Xa D thì L sẽ gọi điện thoại cho Sùng A Ch ra lấy. Đến khoảng 11 giờ cùng ngày, Sùng A Ch đang ở nhà thì Giàng Thị L gọi điện thoại cho Ch là L đã đến ngã ba rẽ về bản Phà S, xã Xa D và bảo Ch ra lấy ma túy. Sau đó, Sùng A Ch một mình điều khiển xe máy, cầm theo số tiền 2.000.000đ và đeo túi vải màu đen ra chỗ hẹn. Gặp L, Ch đưa tiền cho L sau đó L đưa cho Ch 01 gói giấy màu trắng đục gấp lại bên trong có 01 cục Heroine được gói bằng mảnh nilon màu trắng có khối lượng 1,97 gam và 01 túi nẹp nhựa màu xanh có chứa 195 viên Methamphetamine có khối lượng 19,07 gam. Sau đó, Sùng A Ch cất giấu số ma túy vừa mua được vào túi vải đeo trên người quay về Lán nương của gia đình ở bản Xa D B, xã Xa D, khi Ch đi gần đến lán nương thì bị Công an phát hiện, bắt quả tang vào hồi 14 giờ 30 phút ngày 14 tháng 07 năm 2023.

Vật chứng thu giữ gồm: 01 gói nilon màu trắng buột thắt nút, bên trong có chứa chất bột màu trắng đục dạng nén nghi Heroine; 01 gói bằng mảnh giấy màu trắng, bên trong chứa 01 túi nilon màu xanh có nẹp nhựa gắn cố định, bên trong túi nilon màu xanh chứa 195 viên nén màu hồng, trên bề mặt tất cả các viên đều có chữ "WY" nghi ma túy tổng hợp loại Methamphetamine; 01 điện thoại di động loại bàn phím số, nhãn hiệu NOKIA, màu đen, điện thoại cũ, đã qua sử dụng; 01 chiếc túi vải có quai đeo màu đen, trên túi có hình họa tiết hoa văn hình bông hoa, cũ đã qua sử dụng và 01 chiếc xe máy WIN màu xanh đen, biển kiểm soát 27B2-247.62, nhãn hiệu DETECH, số khung: RPEXCJCPEMA336172; số máy: VDEJQ154FMJ-1336172, xe máy cũ đã qua sử dụng.

Tại biên bản mở niêm phong xác định khối lượng hồi 18 giờ 40 phút ngày 14/7/2023 xác định: 195 viên nén màu hồng nghi ma túy loại Methamphetamine thu giữ của Sùng A Ch có tổng khối lượng 19,07 gam. Trích mẫu gửi giám định 05 viên có khối lượng 0,47 gam. Vật chứng còn lại 190 viên, khối lượng 18,60 gam. Số chất bột màu trắng đục dạng nén nghi Heroine thu giữ của Sùng A Ch có tổng khối lượng 1,97 gam. Trích mẫu gửi giám định 0,12 gam. Vật chứng còn lại 1,85 gam.

Tại bản kết luận giám định số: 1180/KL-KTHS ngày 21/7/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên kết luận: Mẫu chất bột màu trắng đục trích ra từ vật chứng thu giữ của Sùng A Ch là chất ma túy: Loại Heroine. Mẫu các viên nén màu hồng trích ra từ vật chứng thu giữ của Sùng A Ch là chất ma túy: Loại Methamphetamine.

Quá trình điều tra, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Điện Biên Đông đã điều tra xác minh, xác định chiếc xe máy WIN màu xanh đen, biển kiểm soát 27B2-247.62, nhãn hiệu DETECH; số khung: RPEXCJCPEMA336172; số máy: VDEJQ154FMJ-1336172, xe máy cũ đã qua sử dụng mà Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Điện Biên Đông thu giữ của Sùng A Ch là tài sản Chng hợp pháp của vợ chồng bị cáo Sùng A Ch và chị Lầu Thị M.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan chị Lầu Thị M có lời khai thể hiện: Chiếc xe máy WIN màu xanh đen, biển kiểm soát 27B2-247.62, nhãn hiệu DETECH, số khung: RPEXCJCPEMA336172; số máy: VDEJQ154FMJ-1336172, xe máy cũ đã qua sử dụng mà Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Điện Biên Đông thu giữ của Sùng A Ch là tài sản Chng của vợ chồng chị, chiếc xe chị mua vào năm 2021 với giá 14.000.000đ. Số tiền mua xe do tiền bán ngô, thóc của gia đình. Việc chồng chị là Sùng A Ch lấy xe dùng làm phương tiện đi mua ma túy chị không biết. Nên làm đơn đề nghị Tòa án trả lại chiếc xe cho chị để làm phương tiện đi lại và sinh hoạt hàng ngày.

Bản cáo trạng số: 76/CT-VKS-ĐBĐ ngày 13 tháng 11 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên Đông, tỉnh Điện Biên truy tố bị cáo Sùng A Ch về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* theo quy định tại Điểm n Khoản 2 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội: Vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Sùng A Ch cả về tội danh và điều luật áp dụng. Đồng thời, đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng Điểm n Khoản 2 Điều 249, Điểm s Khoản 1, 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Sùng A Ch từ 07 năm 06 tháng đến 08 năm tù về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*.

Về vật chứng vụ án: Áp dụng Điểm a, c Khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điểm a, b Khoản 2, Điểm b Khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng Hình sự:

- Tịch thu, tiêu hủy 1,85 gam Heroine còn lại sau giám định.

- Tịch thu, tiêu hủy 18,60 gam Methamphetamine còn lại sau giám định.

- Tịch thu, tiêu hủy 01 mảnh giấy.

- Tịch thu, tiêu hủy 01mảnh nilon màu trắng.

- Tịch thu, tiêu hủy 01 túi nilon màu xanh có nẹp nhựa.

- Tịch thu, tiêu hủy 01 chiếc túi vải có quai đeo màu đen, trên túi có hình họa tiết hoa văn hình bông hoa, cũ đã qua sử dụng

- Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước WIN màu xanh đen, biển kiểm soát 27B2-247.62, nhãn hiệu DETECH, số khung: RPEXCJCPEMA336172; số máy: VDEJQ154FMJ-1336172, xe máy cũ đã qua sử dụng.

- Trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động loại bàn phím số, nhãn hiệu NOKIA, màu đen, điện thoại cũ, đã qua sử dụng.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo; Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Tại phiên tòa, người bào chữa cho bị cáo Sùng A Ch: Nhất trí với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát truy tố về tội danh, điều luật áp dụng đối với bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét tình tiết nhân thân của bị cáo để áp dụng mức án thấp nhất theo đề nghị của đại diện Viện kiểm sát đối với bị cáo; Người bào chữa cho bị cáo đồng tình với quan điểm của Kiểm sát viên về; hình phạt bổ sung, án phí và các vấn đề khác. Tuy nhiên, người bào chữa đề nghị HĐXX, tuyên trả lại ½ giá trị của xe máy WIN màu xanh đen, biển kiểm soát 27B2-247.62, nhãn hiệu DETECH; số khung: RPEXCJCPEMA336172; số máy: VDEJQ154FMJ-1336172, xe máy cũ đã qua sử dụng cho chị Lầu Thị M là vợ của bị cáo Sùng A Ch.

Kiểm sát viên tranh luận: Đối với chiếc xe máy trên, quá trình điều tra và tại phiên tòa đã xác định đây là tài sản Chng của vợ chồng bị cáo Sùng A Ch và chị Lầu Thị M. Ngày 14/7/2023 bị cáo Sùng A Ch dùng làm phương tiện phạm tội, nên cần tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước theo Điểm a Khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự và Điểm a Khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự. Do vậy, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm. Người bào chữa đề HĐXX xem xét, cân nhắc khi nghị án, không tranh luận gì thêm.

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, không tranh luận gì với đại diện Viện kiểm sát. Lời nói sau cùng bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo sớm về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Xét hành vi của bị cáo Sùng A Ch thấy rằng: Tại phiên tòa hôm nay, một lần nữa bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như sau:

Hồi 14 giờ 30 phút ngày 14/07/2023, tại khu vực bản Xa D B, xã Xa D, huyện Điện Biên Đông, tỉnh Điện Biên. Tổ công tác số 6 Kế hoạch 1266 - Công an tỉnh Điện Biên chủ trì phối hợp với Công an huyện Điện Biên Đông, tỉnh Điện Biên phát hiện, bắt quả tang, Sùng A Ch đang cất giấu trái phép 1,97 gam Heroine và 19,07 gam Methamphetamine. Mục đích để sử dụng cho bản thân và chữa bệnh cho Bò.

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang, Biên bản mở niêm phong xác định khối lượng và lấy mẫu giám định; Kết luận giám định; Kết luận điều tra, các bản cung có trong hồ sơ vụ án cũng như Cáo trạng truy tố. Bị cáo tàng trữ 02 chất ma túy là Heroine và Methamphetamine đều được quy định trong Điểm n Khoản 2 Điều 249 của Bộ luật hình sự. Theo quy định tại Điều 4 Nghị định 19/2018/NĐ-CP, ngày 02/8/2018 của Chính phủ thì khối lượng của các chất ma túy bị cáo tàng trữ là 21,04 gam (1,97 gam Heroine + 19,07 gam Methamphetamine = 21,04 gam). Tổng khối lượng 02 chất ma túy thu giữ của bị cáo tương đương với khối lượng chất ma túy quy định tại Điểm n Khoản 2 Điều 249 của Bộ luật Hình sự. Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Sùng A Ch đã phạm vào tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* theo Điểm n Khoản 2 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại Khoản 2 Điều 249 của Bộ luật hình sự quy định: "*2. Phạm tội một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 05 năm đến 10 năm:*

n) Có 02 chất ma túy trở lên mà tổng khối lượng hoặc thể tích của các chất đó tương đương với khối lượng hoặc thể tích chất ma túy quy định tại một trong các điểm từ điểm e đến điểm m khoản này".

Như vậy, bản Cáo trạng truy tố đúng người, đúng tội, đề nghị của Viện Kiểm sát phù hợp, HĐXX chấp nhận.

[2]. Về tính chất, mức độ phạm tội: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội và thuộc trường hợp rất nghiêm trọng, bị cáo phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp và là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, hành vi đó đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, làm ảnh hưởng đến trật tự trị an, an toàn xã hội trên địa bàn xã Xa Dung nói riêng, huyện Điện Biên Đông nói Chng. Vì vậy, bị cáo phải chịu sự trừng phạt của pháp luật là điều tất yếu.

[3]. Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo: Bản thân bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo Điều 52 của Bộ luật hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm này bị cáo đều thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, ông nội bị cáo là ông Sùng Chống V được Nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng nhất. Nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo Điểm s Khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[4]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người bào chữa không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[5]. Về hình phạt chính: Căn cứ vào tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và nhân thân của bị cáo như đã phân tích ở trên. Hội đồng xét xử chấp nhận đề xuất của đại diện Viện kiểm sát, người bào chữa về hình phạt chính là hình phạt tù có thời hạn để cải tạo, giáo dục đồng thời để cai nghiện bị cáo trở thành công dân sống có ích cho gia đình và xã hội.

[6]. Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại Khoản 5 Điều 249 của Bộ luật Hình sự quy định: *"Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản"*. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy nghề nghiệp bị cáo làm nông nghiệp, là đối tượng nghiện chất ma túy, tài sản gia đình không có gì có giá trị, hoàn cảnh gia đình khó khăn, nên không có điều kiện để thi hành án. Vì vậy, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo như đề nghị của Kiểm sát viên, người bào chữa là phù hợp.

[7]. Về vật chứng vụ án:

- Đối với 19,07 gam Methamphetamine. Trích mẫu gửi giám định 0,47 gam. Vật chứng còn lại 18,60 gam và 1,97 gam Heroine. Trích mẫu gửi giám định 0,12 gam. Vật chứng còn lại 1,85 gam là chất thuộc Nhà nước cấm tàng trữ, cấm lưu hành, cần tịch thu và tiêu hủy toàn bộ theo quy định tại Điểm c Khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điểm a Khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Đối với 01 mảnh giấy, 01mảnh nilon màu trắng, 01 túi nilon màu xanh có nẹp nhựa, 01 chiếc túi vải có quai đeo màu đen, trên túi có hình họa tiết hoa văn hình bông hoa, cũ đã qua sử dụng cần tịch thu, tiêu hủy theo Điểm c Khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Đối với 01 chiếc điện thoại di động loại bàn phím số, nhãn hiệu NOKIA, màu đen, điện thoại cũ, đã qua sử dụng, mà Cơ quan Cảnh sát điều tra đã thu giữ của Sùng A Ch. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Sùng A Ch khai nhận đã sử dụng chiếc điện thoại trên liên lạc với Giàng Thị L vào khoảng 07 giờ 00 phút, ngày 14/7/2023 để mua ma túy. Tuy nhiên, ngoài lời khai của bị cáo HĐXX, không có chứng cứ khác chứng minh việc bị cáo dùng chiếc điện thoại trên để liên lạc với Giàng Thị L để mua ma túy, nên cần trả lại chiếc điện thoại trên cho bị cáo Sùng A Ch theo quy định tại Điểm b Khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Đối với chiếc xe máy WIN màu xanh đen, biển kiểm soát 27B2-247.62, nhãn hiệu DETECH, số khung: RPEXCJCPEMA336172; số máy: VDEJQ154FMJ-1336172, xe máy cũ đã qua sử dụng, mà Cơ quan Cảnh sát điều tra thu giữ của bị cáo Sùng A Ch. Quá trình điều tra và tại phiên tòa đã làm rõ tiền mua chiếc xe mua năm 2021, số tiền mua xe là tiền tích góp bán ngô, thóc của gia đình bị cáo, đây là tài sản Chng của vợ chồng bị cáo Sùng A Ch và chị Lầu Thị M hình thành trong thời kỳ hôn nhân theo Điều 33 Luật Hôn nhân và gia đình và Điều 213 Bộ luật Dân sự. Ngày 14/7/2023 bị cáo Sùng A Ch sử dụng chiếc xe trên làm phương tiện phạm tội nên theo quy định tại Điểm a Khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điểm a Khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, cần tịch thu sung ngân sách Nhà nước, như đề nghị của Kiểm sát viên là phù hợp.

Về quyền lợi của chị Lầu Thị M nếu có tranh chấp về quyền sở hữu, hoặc yêu cầu bồi thường một phần giá trị của tài sản Chng mà bị cáo Sùng A Ch dùng làm phương tiện phạm tội bị tịch thu, chị Minh có quyền khởi kiện bằng một vụ án khác theo thủ tục Tố tụng dân sự theo Khoản 4 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[8]. Về các vấn đề khác trong vụ án:

Đối với Giàng Thị L, theo lời khai của Sùng A Ch là người đã đi bán ma túy cho Ch vào ngày 14/07/2023, quá trình điều tra Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Điện Biên Đông đã xác minh hiện Giàng Thị L vắng mặt tại nơi cư trú nên chưa đề cập xử lý trong vụ án này. HĐXX không xem xét.

[9]. Về án phí: Tại phiên tòa bị cáo xin miễn án phí hình sự sơ thẩm vì là người dân tộc thiểu số sinh sống tại địa bàn kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn. Cho nên, Hội đồng xét xử căn cứ Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điểm đ Khoản 1 Điều 12, Khoản 6 Điều 15 Nghị Quyết 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14, miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ Điểm n Khoản 2 Điều 249; Điểm s Khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự;

Tuyên bố: Bị cáo **Sùng A Ch** phạm tội: *"Tàng trữ trái phép chất ma túy*".

Xử phạt bị cáo **Sùng A Ch** 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ (ngày 14/7/2023).

2. Về vật chứng vụ án: Căn cứ Điểm a, c Khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điểm a, c Khoản 2; Điểm b Khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng Hình sự:

- Tịch thu, tiêu hủy 1,85 gam Heroine còn lại sau giám định.

- Tịch thu, tiêu hủy 18,60 gam Methamphetamine còn lại sau giám định.

- Tịch thu, tiêu hủy 01 mảnh giấy.

- Tịch thu, tiêu hủy 01mảnh nilon màu trắng.

- Tịch thu, tiêu hủy 01 túi nilon màu xanh có nẹp nhựa.

- Tịch thu, tiêu hủy 01 chiếc túi vải có quai đeo màu đen, trên túi có hình họa tiết hoa văn hình bông hoa, cũ đã qua sử dụng

- Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước chiếc xe máy WIN màu xanh đen, biển kiểm soát 27B2-247.62, nhãn hiệu DETECH, số khung: RPEXCJCPEMA336172; số máy: VDEJQ154FMJ-1336172, xe máy cũ đã qua sử dụng.

- Trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động loại bàn phím số, nhãn hiệu NOKIA, màu đen, điện thoại cũ, đã qua sử dụng.

Vật chứng trên được niêm phong và bàn giao sang Chi cục Thi hành án dân sự huyện Điện Biên Đông theo biên bản giao nhận vật chứng hồi 10 giờ 40 phút ngày 14/11/2023 giữa cơ quan Cảnh sát điều tra công an huyện Điện Biên Đông và Chi cục thi hành án dân sự huyện Điện Biên Đông.

Chị Lầu Thị M có quyền khởi kiện bằng một vụ án khác theo thủ tục tố tụng dân sự nếu có tranh chấp về quyền sở hữu, hoặc yêu cầu bồi thường một phần giá trị của tài sản Chng mà bị cáo Sùng A Ch dùng làm phương tiện phạm tội bị tịch thu.

3. Về án phí: Căn cứ Điều 135, 136 của Bộ luật tố tụng hình sự, Điểm đ Khoản 1 Điều 12; Khoản 6 Điều 15 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội;

Miễn toàn bộ án phí Hình sự sơ thẩm cho bị cáo Sùng A Ch.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ vào Điều 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 28/11/2023). Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt được quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền và nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 28/11/2023)./.

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
- VKSND huyện Điện Biên Đông;
- VKSND tỉnh Điện Biên;
- Bị cáo;
- Nhà tạm giữ C.A huyện Điện Biên Đông;
- Cơ quan CSĐT C.A huyện Điện Biên Đông;
- Người có QLNVLQ;
- Người bào chữa;
- Phòng KTNV&THA TA tỉnh Điện Biên;
- Cơ quan THAHS C.A tỉnh Điện Biên;
- Sở Tư pháp tỉnh Điện Biên;
- CC.THADS huyện Điện Biên Đông;
- Lưu Hồ sơ.

Nguyễn Thanh Giang